TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP.BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **269/**2024/HS-ST
Ngày 13/9/2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tập và bà Nguyễn Thị Tạc.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Văn Nam - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên toà: Ông Trần Tố Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2024, tại phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 247/2024/TLST-HS ngày 20 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 267/2024/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Duy T**; Tên gọi khác: Không, sinh ngày 07 tháng 7 năm 2001, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký thường trú: Buôn R, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không, quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 5/12; con ông Vũ Duy T1 (đã chết) và con bà Đinh Thị C, sinh năm: 1968; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Tại Bản án số 300/2019/HSST, ngày 12 tháng 11 năm 2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, xử phạt 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 07 tháng 7 năm 2020, chấp hành xong hình phạt tù; bị cáo được coi là không có án tích theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự năm 2015.

+ Ngày 05 tháng 02 năm 2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 18 tháng; Ngày 22 tháng 5 năm 2022 chấp hành xong.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10 tháng 6 năm 2024, cho đến nay – *Có mặt.*

- *Người bào chữa chỉ định cho bị cáo:* Ông Huỳnh Thế P, sinh năm 1984-Luật sư thuộc Văn phòng L - Đoàn luật sư tỉnh Đ (có mặt).

- ***Người bị hại:*** Ông Nguyễn Công C1, sinh năm 1987; Địa chỉ: Số G Y, tổ dân phố B, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Phan Văn C2, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số H P, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (vắng mặt).

+ Bà Đinh Thị C, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Buôn R, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 24 giờ ngày 07/4/2024, Đinh Duy T trên đường đi bộ ngang qua nhà của ông Nguyễn Công C1, địa chỉ: 7 Y, tổ dân phố B, phường E, thành phố B, T thấy cửa cổng của nhà không đóng, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài và chơi Game.

Sau đó, T lén lút đi qua cổng chính vào trong sân nhà ông C1 thì thấy trong sân có nhiều xe mô tô các loại, trong đó trên chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash, màu xanh, biển số 47L3- 0961 có để 01 chiếc mũ bảo hiểm màu trắng, hiệu Nón S (loại mũ che ½ đầu) và trên ổ khóa điện của chiếc này có gắn chìa khóa xe. T liền đi đến chiếc xe mô tô, biển số 47L3- 0961 lấy chiếc mũ bảo hiểm đội lên đầu, ngồi lên chiếc xe rồi dùng chân đẩy chiếc xe này ra ngoài đường và nổ máy điều khiển xe tẩu thoát. T điều khiển chiếc xe trên đến tiệm Internet trên đường Q, thành phố B, tiếp tục chơi Game. Khoảng 08 giờ sáng ngày 08/4/2024, T điều khiển chiếc xe mô tô biển số 47L3- 0961, đi tìm nơi tiêu thụ. Trên đường đi, do xe hết xăng nên T dắt bộ chiếc xe trên đến tiệm thu mua phế liệu tại địa chỉ: H P, phường T, thành phố B bán cho ông Phan Văn C2 là chủ tiệm lấy số tiền 600.000 đồng (T sử dụng tiêu xài cá nhân hết 500.000 đồng, còn lại 100.000 đồng T đưa cho mẹ ruột là bà Định Thị C3); còn mũ bảo hiểm hiệu Nón Sơn trộm cắp của ông C1, sau khi bán xe thì T vứt bỏ ở khu vực bãi đất trống nơi giao nhau giữa hẻm G Y và hẻm C T, phường E, thành phố B, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không giữ được.

- Tại Kết luận định giá tài sản số: 88/KL- HĐĐGTS ngày 23 tháng 4 năm 2024 và Kết luận định giá tài sản số: 149/KL- HĐĐGTS ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố B, kết luận:

+ 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Smash FD110, biển số 47L3- 0961 (số khung: RLSBE49L050187778; số máy: E432VN187778) đã qua sử dụng; trị giá 4.000.000 đồng.

+ 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm màu trắng, hiệu Nón S (loại mũ che ½ đầu) đã qua sử dụng; trị giá 150.000 đồng.

- Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số: 165/KLGĐ, ngày 26 tháng 7 năm 2024, của Trung tâm P1, kết luận.

+ Kết luận về y học: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 07 tháng 4 năm 2024 và hiện tại (tại thời điểm giám định), Đinh Duy T bị bệnh: Rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng ma túy và các chất tác động tâm thần khác (mã bệnh F19.71- ICD.10)

+ Kết luận về khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 07 tháng 4 năm 2024 và hiện tại (tại thời điểm giám định), Đinh Duy T: Hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi. (BL: 47- 48; 92- 98)

Cáo trạng số: 259/CT- VKS BMT ngày 20 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Đinh Duy T về tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015 (BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát đã truy tố.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời đề cập các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị.

Tuyên bố: Bị cáo Đinh Duy T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm q, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Duy T mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

+ Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Smash FD110, biển số 47L3- 0961 cho ông Nguyễn Công C1 là chủ sở hữu nhận quản lý, sử dụng là phù hợp.

+ Đối với 01 đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh được trích xuất từ hệ thống Camera của gia đình ông Nguyễn Công C1, ghi lại diễn biến hành vi bị cáo Đinh Duy T trộm cắp tài sản là chứng cứ của vụ án nên cần lưu hồ sơ để phục vụ việc xét xử.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường, người có quyền lợi liên quan ông Phan Văn C2 yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 600.000đồng là phù hợp nên cần chấp nhận.

+ Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Hành vi của bị cáo cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét việc bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, đã bồi thường thiệt hại, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang bị bệnh "Rối loạn nhân cách" do sử dụng ma

túy và các chất tác động tâm thần khác dẫn đến hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi, như vậy đối với mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có phần nghiêm khắc với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra vì vậy đề nghị HĐXX xem xét áp dụng Điều 54 BLHS giảm nhẹ hơn nữa một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

+ Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, điều luật và mức hình phạt đã đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

+ Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi của những người tiến hành tố tụng, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Do ý thức coi thường luật pháp, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác nên vào khoảng 24 giờ ngày 07 tháng 4 năm 2024, tại địa chỉ: 7 Y, phường E, thành phố B, Đinh Duy T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash, biển số 47L3- 0961, trị giá: 4.000.000 đồng và 01 chiếc mũ bảo hiểm hiệu Nón Sơn, trị giá: 150.000 đồng của ông Nguyễn Công C1, thì bị phát hiện xử lý. Xác định tổng trị giá tài sản Đinh Duy T đã trộm cắp là: 4.150.00 đồng.

Hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

……..

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần áp

dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; giá trị tài sản chiếm đoạt không lớn, đã bồi thường thiệt hại, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang bị bệnh "Rối loạn nhân cách" do sử dụng ma túy và các chất tác động tâm thần khác dẫn đến hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, h, s, q khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hơn nữa một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt là phù hợp với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra nên cần chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Smash FD110, biển số 47L3- 0961 (số khung: RLSBE49L050187778; số máy: E432VN187778), là tài sản bị cáo trộm cắp thuộc quyền sở hữu của ông Nguyễn Công C1; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản nêu trên cho ông Nguyễn Công C1 quản lý sử dụng là phù hợp.

- Đối với 01 đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh được trích xuất từ hệ thống Camera ghi lại diễn biến hành vi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 07 tháng 4 năm 2024, nêu trên. Xét thấy, đây là chứng cứ của vụ án nên cần lưu hồ sơ để phục vụ việc xét xử là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 46, 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

- Người bị hại là ông Nguyễn Công C1 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không xem xét.

- Người có quyền nghĩa vụ liên quan ông Phan Văn C2 yêu cầu bị cáo trả lại số tiền 600.000 đồng (tiền mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash, biển số 47L3-0961) là phù hợp khấu trừ số tiền gia đình bị cáo đã nộp 600.00đồng vào cơ quan thi hành án.

[6] Nội dung khác:

- Đối với ông Phan Văn C2 là người đã mua chiếc xe mô tô biển số 47L3-0961, từ bị cáo. Tuy nhiên, ông C2 không biết rõ đây là tài sản do T phạm tội mà có và đã giao nộp lại cho Cơ quan Công an nên Cơ quan điều tra nên không đề cập xử lý ông C2 là phù hợp.

- Đối với bà Đinh Thị C là mẹ ruột của bị cáo Đinh Duy T và được T đưa giữ số tiền 100.000 đồng, nhưng bà C không biết và cũng không hứa hẹn trước với T về việc trộm cắp tài sản, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đinh Duy T phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đinh Duy T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 46, 48 Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự.

+ Người bị hại ông Nguyễn Công C1 không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

+ Bị cáo Đinh Duy T có nghĩa vụ trả lại cho ông Phan Văn C2 số tiền 600.000 đồng, khấu trừ số tiền 600.000đồng đã nộp tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B và Chi cục thi hành án thành phố Buôn Ma Thuột (*Chi cục thi hành án thành phố Buôn Ma Thuột trả lại cho ông Phan Văn C2 số tiền 600.000đồng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/9/2024).*

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015:

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash, biển số 47L3- 0961 cho chủ sở hữu ông Nguyễn Công C1 trực tiếp quản lý sử dụng là phù hợp.

Lưu hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD chứa dữ liệu hình ảnh được trích xuất từ hệ thống Camera ghi lại diễn biến hành vi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản vào ngày 07 tháng 4 năm 2024 để phục vụ việc xét xử là phù hợp.

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đinh Duy T phải chịu 200.000đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm bị cáo và đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công an tp. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH